

Kết quả đánh giá nội dung chương trình giáo dục thể chất sau khi đổi mới tại trường đại học văn hóa thể thao và du lịch Thanh Hóa

TS. Trịnh Ngọc Trung; ThS. Phạm Thị Hồng ■

TÓM TẮT:

Nghiên cứu đánh giá nội dung chương trình Giáo dục thể chất (GDTC) tại trường Đại học Văn hóa Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (VHTT&DLTH), đối tượng tham gia đánh giá nội dung chương trình là những người trực tiếp quản lý dạy và học, cụ thể người học, người dạy, nhà quản lý và các chuyên gia về GDTC, bước đầu thu được hiệu quả tốt.

Từ khóa: đánh giá, nội dung chương trình giáo dục thể chất, tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

ABSTRACT:

Studies evaluating the content of Physical Education program at the University of Culture, Sports and Tourism of Thanh Hoa, participants rated the content of the program is the direct management of teaching and learning, namely students, teachers, administrators and experts on physical education, initially obtained good effect.

Keywords: rating, content physical education program, at the University of Culture, Sports and Tourism of Thanh Hoa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay trường Đại học VHTT&DLTH đang thực hiện chương trình GDTC của Bộ Giáo dục và đào tạo (GD & ĐT) quy định, chương trình môn học GDTC hiện hành được ban hành theo Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 Quy định về chương trình môn học GDTC thuộc các chương trình đào tạo đại học, đánh giá chương trình là quá trình kiểm chứng lại quá trình dạy và học giữa thầy và trò trong một thời gian nhất định, cũng là kết quả mang tính pháp lý trong quá trình học tập. Sự phù hợp của nội dung chương trình, thời lượng chương trình đổi với tiến trình đào tạo trong mỗi học kỳ, đổi với khả năng tiếp thu của sinh viên (SV); hiệu quả của phương pháp giảng dạy đã được lựa chọn đổi với từng nội



(Ảnh minh họa)

dung và loại hình kiến thức, kỹ năng; sự phù hợp của nội dung, hình thức, yêu cầu thi và kiểm tra đổi với điều kiện học tập, năng lực tiếp thu của sinh viên, với đặc thù về cấu trúc và nội dung của kỹ thuật các môn thể thao. Kết quả học tập của sinh viên về các mặt: nhận thức, kiến thức, kỹ năng. Diễn biến phát triển thể lực của sinh viên qua từng học kỳ theo yêu cầu của môn học, theo Chuẩn đánh giá thể lực học sinh/SV theo Quyết định số 53/2008/BGDĐT. Đánh giá kết quả học tập theo qui chế 25/2006/QĐ-BGD và ĐT, ngày 26/06/2006 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT. Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 ban hành qui chế đào tạo ĐH và CĐ hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ và theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

GDTC tại trường Đại học VHTT &DLTH là một hoạt động sự phạm nhằm hoàn thiện và phát triển thể chất, nhân cách người SV, góp phần nhằm thực hiện nhiệm vụ “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” xây dựng lớp người mới, chủ nhân của xã hội tương lai, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh

tế của đất nước . Theo xu hướng chung của ngành GD & ĐT, trong nhiều năm qua nhà trường đã tiến hành đổi mới hình thức tổ chức, quản lý, phương pháp dạy và học các môn học nói chung và môn học GDTC nói riêng và đã đạt được những kết quả nhất định.

Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng để giải quyết vấn đề: phân tích và tổng hợp tài liệu; hội thảo, phỏng vấn; chuyên gia; điều tra xã hội học; toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Đánh giá của SV sau khi học tập nội dung

Bảng 1. Tổng hợp kết quả đánh giá của SV trường Đại học VHTT & DLTH) sau khi kết thúc học tập nội dung chương trình môn GDTC đã xây dựng (n = 150)

TT	Nội dung chương trình GDTC đã xây dựng	Ý kiến							
		Rất phù hợp (3 điểm)		Phù hợp (2 điểm)		Không phù hợp (1 điểm)		Tổng	
		n	Điểm	n	Điểm	n	Điểm	Điểm	%
1	Nội dung chương trình, và cách thức tổ chức quá trình đào tạo đã phù hợp với khả năng tiếp thu của SV	150	450	0	0	0	0	450	100
2	Nội dung chương trình, cách thức tổ chức đào tạo đã thực sự trang bị cho SV những kỹ năng và kiến thức cần thiết để tự RLTT	142	426	8	16	0	0	442	98.2
3	Nội dung chương trình, cách thức tổ chức đào tạo đã góp phần phát triển thể chất và kỹ năng vận động cho SV, tạo điều kiện cho SV đạt tiêu chuẩn RLTT	138	414	12	24	0	0	438	97.3
4	Thông qua nội dung và yêu cầu kiểm tra đánh giá của môn học GDTC và thông qua kết quả đạt được cho thấy SV đủ điều kiện tiếp thu tốt chương trình môn học	130	390	20	40	0	0	430	95.6
5	Mỗi môn thể thao trong chương trình đều chứa đựng ba nội dung: Lý thuyết chuyên môn, kỹ thuật cơ bản; kiến thức và kỹ năng sử dụng môn thể thao để RLTT; kiến thức và kỹ năng sử dụng môn thể thao đó trong tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường là sự cần thiết trong đào tạo	150	450	0	0	0	0	450	100
6	Nội dung chương trình đã thể hiện tính đặc thù nghệ thuật, đảm bảo cho chương trình thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đã đề ra, đảm bảo tính cẩn đối về nội dung đào tạo	126	378	24	48	0	0	426	94.7
7	Mục tiêu và nội dung đào tạo đã kích thích được tính tự giác tích cực của SV trong học tập.	125	375	25	50	0	0	425	94.4
8	Chương trình đã nâng cao được nhận thức, ý thức của SV đối với hoạt động TDTH	128	384	22	44	0	0	428	95.1
9	Chương trình đã góp phần nâng cao năng lực hoạt động đặc thù nghề nghiệp nghệ thuật trong tương lai cho SV và cũng là động lực để SV nỗ lực học tập môn GDTC	140	420	10	20	0	0	440	97.8
10	Nội dung chương trình có gây được sự hứng thú cho SV mỗi khi đến giờ học môn GDTC	145	435	5	10	0	0	445	98.9

dung chương trình, tổ chức quá trình đào tạo phù hợp với khả năng tiếp thu của SV, thực sự trang bị cho SV

kỹ năng và kiến thức cần thiết để tự RLTT.

Nội dung chương trình, tổ chức đào tạo đã góp

Bảng 2. Tổng hợp đánh giá về nội dung chương trình và kết quả đào tạo của tập thể giảng viên khoa thể dục thể thao (TDTT) trực tiếp dạy môn GDTC tại trường Đại học VHTT & DLTH (n = 8)

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến							
		Rất phù hợp (3 điểm)		Phù hợp (2 điểm)		Không phù hợp (1 điểm)		Tổng	
		n	Điểm	n	Điểm	n	Điểm	Điểm	%
1	Đánh giá về chương trình môn GDTC mới xây dựng, sau khi đã kết thúc chương trình đào tạo								
1.1	Mục tiêu chương trình, mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể có phù hợp với tính đặc thù nghệ thuật?	8	24	00	0	00	0	24	100
1.2	Cấu trúc nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo đặc thù nghệ thuật?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
1.3	Mục tiêu đào tạo có phù hợp hay không?	8	24	00	0	00	0	24	100
1.4	Kết cấu nội dung có phù hợp với năng lực đã đề ra hay không?	6	18	2	4	00	0	22	91.7
1.5	Cấu trúc nội dung từng môn học có phù hợp với khả năng tiếp thu của sinh viên?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
1.6	Cấu trúc chung toàn bộ chương trình số môn học (lý thuyết, thực hành) có phù hợp hay không?	8	24	00	0	00	0	24	100
2	Kế hoạch đào tạo								
2.1	Thời lượng của chương trình (150 tiết) có đảm bảo được mục tiêu đã đưa ra?	6	18	2	4	00	0	22	91.7
2.2	Thời lượng dành cho từng nội dung học có đảm bảo cho SV tiếp thu kiến thức và kỹ năng hay không?	8	24	00	0	00	0	24	100
2.3	Thứ tự nội dung cho từng môn học có phù hợp không?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
2.4	Trong một giờ lên lớp có đảm bảo thực hiện chương trình đúng kế hoạch hay không?	6	18	2	4	00	0	22	91.7
2.5	Cơ sở vật chất có đáp ứng yêu cầu về đào tạo hay không?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
3	Yêu cầu về kiểm tra đánh giá								
3.1	Nội dung kiểm tra đánh giá có phù hợp với năng lực của SV hay không?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
3.2	Đánh giá kết quả học tập của SV sau mỗi học kỳ cả phần lý thuyết và thực hành?	8	24	00	0	00	0	24	100
3.3	Đánh giá trình độ thể lực của SV sau mỗi năm học, thông qua tiêu chuẩn RLTT	6	18	2	4	00	0	22	91.7
3.4	Yêu cầu kiểm tra đánh giá có phù hợp với thời lượng đào tạo?	8	24	00	0	00	0	24	100
3.5	Chương trình GDTC có phù hợp với sự phát triển của SV đặc thù nghệ thuật?	8	24	00	0	00	0	24	100
4	Về tính tích cực học tập của SV								
4.1	SV có nhận thức đúng đắn về mục tiêu của chương trình và nhiệm vụ học tập?	8	24	00	0	00	0	24	100
4.2	Mục tiêu và nội dung chương trình đã khích lệ được tính tự giác tích cực, ý thức trách nhiệm của SV trong học tập?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
4.3	SV chủ động trong các hoạt động tự học, giờ tự học?	6	18	2	4	00	0	22	91.7
4.4	Năng lực tự học của SV được phát triển qua từng kỳ học?	8	24	00	0	00	0	24	100
4.5	SV đã bộc lộ tính tích cực và chủ động trong hoạt động tự học?	7	21	1	2	00	0	23	95.8
4.6	Khả năng tự học của SV đã góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo?	8	24	00	0	00	0	24	100

phần phát triển thể chất và kỹ năng vận động cho SV, tạo điều kiện cho SV đạt tiêu chuẩn RLTT, thông qua kết quả đã đạt được cho thấy SV có thể tiếp thu tốt chương trình môn học.

2.2. Kết quả đánh giá về nội dung chương trình và kết quả đào tạo của tập thể giảng viên khoa TDTT thuộc trường Đại học VHTT & DLTH về chương trình môn học GDTC đã xây dựng

Để có cơ sở đánh giá hiệu quả nội dung chương trình thông qua thực nghiệm, bằng phiếu đánh giá của 8 cán bộ giảng viên khoa TDTT trực tiếp dạy.

Qua bảng 2 cho thấy độ tin cậy của mục tiêu chương trình đã được khẳng định. Kết quả phỏng vấn cho thấy có tỷ lệ phần trăm lựa chọn cao thấp nhất 91.7% cao nhất là 100% đặc biệt không phù hợp không có ai lựa chọn, chứng tỏ ý kiến của tập thể

Bảng 3. Tổng hợp ý kiến đánh giá về nội dung chương trình và kết quả đào tạo, của các nhà quản lý, các chuyên gia TDTT về chương trình GDTC đã xây dựng (n = 20)

TT	Nội dung về cấu trúc chương trình đã xây dựng	Ý kiến						
		Rất phù hợp (3 điểm)		Phù hợp (2 điểm)		Không phù hợp (1 điểm)		Tổng
		n	Điểm	n	Điểm	n	Điểm	Điểm %
1	Mục tiêu chương trình (bao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể)							
1.1	Đảm bảo tính khoa học	19	57	1	2	0	00	59 98.3
1.2	Đảm bảo tính thực tiễn	18	54	2	4	0	00	58 96.7
1.3	Đảm bảo tính hiệu quả	17	51	3	6	0	00	57 95.0
1.4	Đảm bảo tính khả thi	19	57	1	2	0	00	59 98.3
1.5	Đáp ứng định hướng tính đổi mới	19	57	1	2	0	00	59 98.3
1.6	Đáp ứng xu thế “đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội”	19	57	1	2	0	00	59 98.3
1.7	Về nội dung của mục tiêu chung có đáp ứng yêu cầu	19	57	1	2	0	00	59 98.3
1.8	Về nội dung của mục tiêu cụ thể có đáp ứng yêu cầu	15	45	5	10	0	00	55 91.7
2	Về nội dung chương trình							
2.1	Nội dung chương trình phù hợp với khả năng tiếp thu của SV đặc thù nghệ thuật?	16	48	4	8	0	00	56 93.3
2.2	Nội dung chương trình phù hợp với định hướng góp phần nâng cao năng lực hoạt động cho SV đặc thù nghệ thuật?	18	54	2	4	0	00	58 96.7
2.3	Khối lượng kiến thức của mỗi nội dung môn học phù hợp với định hướng đào tạo?	17	51	3	6	0	00	57 95.0
3	Về phân bố thời lượng							
3.1	Đảm bảo cho SV có thời gian để lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng?	19	57	1	2	0	00	59 98.3
3.2	Đảm bảo tính cân đối giữa các nội dung đã được thiết kế?	15	45	5	10	0	00	55 91.7
3.3	Tuân thủ tính pháp lý về thời lượng chương trình được quy định tại chương trình khung của Bộ GD và ĐT?	19	57	1	2	0	00	59 98.3
4	Về cấu trúc chương trình							
1	Đảm bảo tính cân đối và hợp lý về nội dung giữa các học kỳ, giữa các năm học?	15	45	5	10	0	00	55 91.7
2	Đảm bảo tính tuần tự, tính phát triển và khoa học giữa các nội dung được lựa chọn trong mỗi học kỳ và từ kỳ 1 đến học kỳ 5	16	48	4	8	0	00	56 93.3
3	Cấu trúc nội dung từng môn học phản ánh nhu cầu và định hướng đào tạo SV đặc thù nghệ thuật?	18	54	2	4	0	00	58 96.7
4	Cấu trúc chương trình đảm bảo tính tuần tự của quá trình sự phạm?	17	51	3	6	0	00	57 95.0
5	Cấu trúc chương trình phản ánh đổi mới đào tạo theo xu hướng tích cực hóa người học?	19	57	1	2	0	00	59 98.3
6	Cấu trúc chương trình cho phép phát huy có hiệu quả khả năng tự học, tự rèn luyện của SV	19	57	1	2	0	00	59 98.3

giảng viên khoa TDTT thuộc trường Đại học VH, TT&DLTH về chương trình môn học GDTC xây dựng mới phù hợp với các yếu tố cơ bản của chương trình đã được xây dựng. Đó chính là cơ sở để tiếp tục tiến hành hoạt động nghiên cứu về hiệu quả của chương trình trong điều kiện thực nghiệm. Cấu trúc chương trình phù hợp với xu thế đào tạo hiện nay, phù hợp với điều kiện tổ chức hoạt động đào tạo trong các trường Văn hóa nghệ thuật nói chung và phù hợp với điều kiện tiếp thu của SV trường Đại học VHTT & DLTH nói riêng.

Định hướng về năng lực được đào tạo của SV sau khi học tập chương trình được chấp thuận và khẳng định tính cấp thiết trong xu thế xây dựng mới đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, nhu cầu của người học.

2.3. Kết quả đánh giá về nội dung chương trình và kết quả đào tạo, của các nhà quản lý, các chuyên gia TDTT về chương trình GDTC đã xây dựng

Để có cơ sở đánh giá hiệu quả nội dung chương trình thông qua thực nghiệm, bằng phiếu đánh giá của 20 cán bộ quản lý, các chuyên gia về TDTT

Tổng hợp kết quả thống kê tại bảng 3 cho thấy: kết quả tổng hợp ý kiến đánh giá của các nhà quản lý, giảng viên trực tiếp dạy nội dung môn học GDTC mới xây dựng cụ thể như sau tỉ lệ phần trăm đạt khá cao với tỷ lệ thấp nhất là 91.7% cao nhất là 98.3% không phù hợp không có ai lựa chọn, chứng tỏ nội dung chương trình phù hợp với đặc điểm của SV nghệ thuật.

2.4. Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu thuộc cơ sở được lựa chọn tiến hành thực nghiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2006 ban hành theo quy chế đào tạo ĐH và CĐ hệ chính quy.*
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 ban hành qui chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ.*
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HSSV.*
5. Lương Kim Chung (1998), “Suy nghĩ về phát triển thể chất đối với nguồn lao động tương lai”, Tuyển tập nghiên cứu khoa học giáo dục sức khỏe thể chất trong nhà trường các cấp, Nxb TDTT, Hà Nội, tr 14-20.

Trích nguồn: luận án Tiến sĩ của của Trịnh Ngọc Trung với tên đề tài “Nghiên cứu nội dung môn GDTC cho sinh viên trường Đại học Văn hóa Thể thao và Du lịch Thanh Hoá”.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28/7/2019; ngày phản biện đánh giá: 19/9/2019; ngày chấp nhận đăng: 28/10/2019)